

uk

HỘP 4 VĨ X 10 VIÊN NANG CỨNG  
**CHORLATCYN**

HỘP 4 VĨ X 10 VIÊN NANG CỨNG

# CHORLATCYN

**CHỈ ĐỊNH**

Phòng và điều trị hỗ trợ các bệnh viêm gan mạn tính, viêm ống mật hoặc túi mật, táo bón mạn tính (do giảm trương lực ruột), vàng da, sỏi mật, dư cholesterol trong máu.





Nhà sản xuất  
**MP MEDIPLANTEX**

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**  
Lần đầu: 6.../.../2016

THÀNH PHẦN: Mỗi viên chứa	
Cao đặc Actiso ( <i>Extractum Cynarae spissum</i> ) (Tương đương 1000 mg Actiso)	125 mg
Cao mật lợn khô ( <i>Extractum Fel suillum</i> ) (Tương đương 500 mg mật lợn tươi)	50 mg
Tỏi khô ( <i>Bulbus Allii sativi</i> ) (bột)	50 mg
Than hoạt tính	25 mg
Tã được vừa đủ 1 viên nang	

**ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**



8 936041 800014

HỘP 4 VĨ X 10 VIÊN NANG CỨNG

# CHORLATCYN

**CHỈ ĐỊNH**

Phòng và điều trị hỗ trợ các bệnh viêm gan mạn tính, viêm ống mật hoặc túi mật, táo bón mạn tính (do giảm trương lực ruột), vàng da, sỏi mật, dư cholesterol trong máu.




Nhà sản xuất  
**MP MEDIPLANTEX**

**CHORLATCYN**  
HỘP 4 VĨ X 10 VIÊN NANG CỨNG

**LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:**  
Uống 1 viên/ lần x 3 lần/ ngày. Uống sau bữa ăn.  
Mỗi đợt dùng kéo dài 3 - 4 tuần.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH , TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

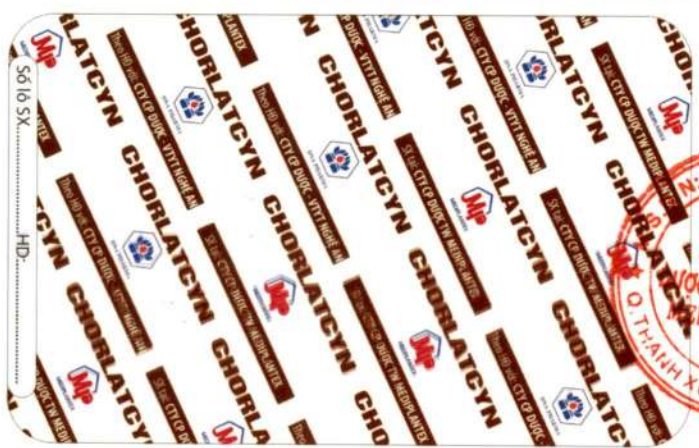
**BẢO QUẢN:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

**TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** TCCS

Sản xuất tại: **CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX**  
356 đường Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội  
Theo hợp đồng với: **CÔNG TY CP DƯỢC - VTYT NGHỆ AN**  
Địa chỉ: Số 68 Nguyễn Sỹ Sách, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An

**SĐK/Reg.No:** .....  
Số lô SX/ Mfd: .....  
Ngày SX/ Lot: .....  
HD/ Exp: .....

Nhãn vi



Hà nội, ngày 18 tháng 10 năm 2016  
CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX  
CÔNG TY CP DƯỢC - VTYT NGHỆ AN  
P. TỔNG GIÁM ĐỐC



**DR. Lang Văn Hiệu**  
DR. Hà Luân Sơn

**TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**  
(CHORLATCYN)

**Thành phần**

Cao đặc Actiso (*Extratium Cynarae spissum*)..... 125 mg  
(Tương đương với 1000 mg Actiso)  
Cao mật lợn khô (*Extractum Fel suillum*).....50mg  
(Tương đương với 500 mg mật lợn tươi)  
Tỏi khô (*Bulbus Allii sativi*) (bột).....50mg  
Than hoạt tính.....25mg  
Tá dược vừa đủ.....01 viên nang

**Dạng bào chế:** Viên nang cứng

**Quy cách đóng gói:** Hộp 4 vỉ x 10 viên

**Tác dụng**

Mật lợn có tác dụng kích thích nhu động ruột, hấp thu ở vùng tá tràng, nó kích thích rất mạnh sự bài tiết mật, vừa có tác dụng thông mật vừa có tác dụng kích thích tiết mật giúp và cùng với dịch tụy tiêu hóa chất béo. Mật còn là chất sát trùng đường ruột. Ngoài ra mật còn có tác dụng kích thích trong những trường hợp rối loạn đường mật và đường tiêu hóa, thiếu năng gan và tụy, táo bón kèm theo lên men thối ở ruột, viêm ruột kết. Thường được dùng làm thuốc chữa táo bón, bệnh về gan, mật, bệnh về đường tiêu hóa.

Than hoạt tính có thể hấp phụ được nhiều hợp chất vô cơ và hữu cơ. Khi dùng đường uống, than hoạt tính hấp phụ các chất độc do vi khuẩn bài tiết ra ở đường tiêu hóa trong bệnh nhiễm khuẩn. Phối hợp với một số thuốc khác chữa đầy hơi, khó tiêu, trướng bụng.

Actiso có tác dụng làm tăng bài tiết mật, tăng lượng nước tiểu, giảm hàm lượng cholesterol, ure máu, thường được dùng làm thuốc thông tiểu thông mật, các bệnh yếu gan thận, viêm thận cấp tính và kinh niên.

Tỏi có tác dụng hành khí tiêu tích, sát trùng giải độc thường được dùng để chữa cảm mạo, lỵ amip, lỵ trực khuẩn, viêm ruột, ăn không tiêu. Tỏi là chất kích thích và điều hòa các chức năng của cơ thể như gan và tuyến nội tiết.

Chorlatcyn có tác dụng phòng và chữa bệnh về gan về đường mật. Thuốc có tác dụng tăng cường chức năng nội tiết của các tế bào gan, tăng cường chức năng nội tiết và hoạt động vận động của dạ dày, ruột và đường mật. Thuốc còn có tác dụng giảm các quá trình lên men thối ở ruột, giảm cholesterol trong máu.

**Chỉ định**

Phòng và điều trị hỗ trợ các bệnh viêm gan mãn tính, viêm ống mật hoặc túi mật, táo bón mãn tính (do giảm trương lực ruột), vàng da, nổi mày đay, dư cholesterol trong máu.

**Chống chỉ định**

Người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

**Thận trọng:** Thuốc uống vào lúc đói hoặc dùng quá liều chỉ định có thể gây cảm giác nôn nao nhẹ đối với người kỳ mùi tỏi.

**Tương tác thuốc:** Chưa có báo cáo

**Phụ nữ có thai và đang cho con bú:** Không dùng

**Ảnh hưởng của thuốc lên người vận hành máy móc và lái tàu xe:** Không ảnh hưởng

**Tác dụng không mong muốn**

Thuốc có thể gây nôn nao, buồn nôn hoặc nôn đối với người kỳ mùi tỏi.

*Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc*

**Liều lượng-cách dùng**

Uống 1 viên/lần x 3 lần/ ngày. Uống sau bữa ăn.

Mỗi đợt dùng kéo dài 3-4 tuần.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Tiêu chuẩn:** TCCS

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

**Sản xuất tại:** Công ty CP dược TW Mediplantex

**Địa chỉ:** 356 đường Giải Phóng-Phương Liệt-Thanh Xuân

Hà Nội

ĐT: 0436646915

Fax: 0438641584

Theo hợp đồng với Công ty CP dược VTYT Nghệ An

Địa chỉ: 68-Nguyễn Sỹ Sách- TP Vinh- Nghệ An

Công ty CP dược TW

Mediplantex

Công ty CP Dược-VTYT

Nghệ An

P. Tổng giám đốc



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*DS. Hà Xuân Sơn*

*DS. Lang Văn Hiệu*